TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠC THỦY **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2018/QĐST-HNGĐ	*Lạc Thủy, ngày 17 tháng 07 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2018/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị T T H, sinh năm 1980.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tk 9, TT L S, Lương Sơn, Hòa Bình.

Bị đơn: anh N P H, sinh năm 1980.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐB, LL, Lạc Thủy, Hòa Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn (NNPTNT) Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy, có người đại diện ông ĐGL – Giám đốc chi nhánh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 07 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị T T H, sinh năm 1980.

Bị đơn: anh N P H, sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: chị T T H và anh N P H thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị H và anh H cùng nhất trí có hai con chung là cháu N T T L, sinh ngày 11/9/2006 và cháu N Đ A, sinh ngày 21/01/2013.

Chị H và anh H cùng nhất trí giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu L đến khi cháu trưởng thành hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh đến khi cháu trưởng thành hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị H và Anh H được quyền thăm hỏi con chung theo quy định của pháp luật.

- Chị H và Anh H chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

c. Về tài sản:

- Về tài sản riêng: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H, Anh H và Ngân hàng NNPTNT Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy có thỏa thuận và đề nghị ghi nhận vào Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Anh H được sử dụng toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất và nhà, các công trình trên khu đất trên tại thửa số 55, tờ bản đồng 05 tại thôn ĐB, LL, Lạc Thủy, Hòa Bình mang tên N P H, hiện tài sản trên đang thế chấp tại Ngân hàng NNPTNT Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy và trả cho chị H 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

Anh H phải trả nợ Ngân hàng 90.542.000 đồng (Chín mươi triệu, năm trăm bốn mươi hai ngàn đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng số 3009-LAV-2015/HĐTD đứng tên T T H

d. Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn). Chị H tự nguyện nộp toàn bộ và được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0005545 ngày 21/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Chị H còn được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND xã L L;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đinh Lan Hương